

Số: 2548/TB-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 7 năm 2022

THÔNG BÁO

Khai giảng các lớp bồi dưỡng cho cán bộ quản lý và giáo viên năm 2022

Căn cứ Kế hoạch số 686/KH-SGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ngành giáo dục và đào tạo Thành phố năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 1296/KH-SGDĐT ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục và đào tạo Thành phố hè năm 2022;

Căn cứ Thông báo số 2298/TB-SGDĐT ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về tổ chức các lớp bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên năm 2022;

Căn cứ công văn số 342/CBQLGDHCM-ĐT ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh về phối hợp mở các lớp bồi dưỡng (đính kèm),

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo đến các đơn vị về việc khai giảng các lớp bồi dưỡng cho cán bộ quản lý và giáo viên năm 2022, cụ thể như sau:

1. Số lượng học viên, thời gian khai giảng và lịch học

- Số lớp, học viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng:

+ Lớp bồi dưỡng Tổ trưởng chuyên môn: 02 lớp, 134 học viên.

+ Lớp bồi dưỡng Giáo viên chủ nhiệm: 03 lớp, 227 học viên.

(Danh sách phân lớp học viên đăng ký tham gia các lớp bồi dưỡng năm 2022 đính kèm).

- Thời gian khai giảng và lịch học của mỗi lớp: thực hiện theo công văn số 342/CBQLGDHCM-ĐT ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh. Trường hợp, học viên cần đổi lớp, có lý do chính đáng thì cần làm đơn có xác nhận của thủ trưởng đơn vị gửi cán bộ quản lý lớp học để được sắp xếp, không được tự ý đổi lớp.

2. Địa điểm học

Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh, số 7 Nguyễn Bình Khiêm, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Kinh phí

- Học phí của các lớp: thực hiện theo công văn số 342/CBQLGDHCM-ĐT ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các đơn vị có cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng nêu trên đóng học phí bằng hình thức chuyển khoản từ ngày ra thông báo đến hết ngày 25 tháng 7 năm 2022 với các thông tin chuyển khoản như sau:

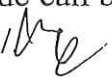
+ Chủ tài khoản: Trung tâm Đào tạo và Tư vấn giáo dục, Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh;

+ Số tài khoản: 0036100021661008;

+ Ngân hàng: TMCP Phương Đông (OCB) chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh;

+ Nội dung chuyển khoản: Học phí của học viên, học lớp.....

Ví dụ: Học phí của HV Nguyễn Văn A, lớp BD GVCN - Lớp A (2022).

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng (Giám đốc), thủ trưởng các đơn vị tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ quản lý và giáo viên của đơn vị tham gia các lớp bồi dưỡng đạt hiệu quả. 

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Các trường THPT, Trung tâm GDTX;
- Trung tâm GDNN-GDTX;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Trường CBQLGD TP. HCM (để phối hợp);
- Lưu: VT, TCCB (NH) 



Nguyễn Văn Hiếu

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THAM DỰ LỚP BỒI DƯỠNG NĂM 2022
(GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM)**

(Kèm theo Thông báo số 2548 /TB-SGDĐT ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Chức danh/Chức vụ	Tên đơn vị công tác	Trình độ/chuyên môn	Ghi chú (Phân lớp)
1	2	3	04/01/1900	5	6	7	8	9	10
1	Trần Thị Cẩm Nhung	Nữ	24/10/1999	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS - THPT Thạnh An	ĐHSP/Sinh học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
2	Nguyễn Thị Tổ Hoa	Nữ	15/03/1995	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS - THPT Thạnh An	ĐH/CN Điện-điện tử	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
3	Đinh Thị Ngọc Giàu	Nữ	22/11/1994	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS - THPT Thạnh An	ĐHSP/Sinh học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
4	Bùi Trường Vũ	Nam	01/01/1998	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Bắc Sơn	ĐHSP/Toán	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
5	Ngô Thanh Thảo	Nam	15/09/1994	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Bắc Sơn	ĐH/Toán	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
6	Lý Mộng Tường Thy	Nữ	18/07/1999	Kinh	Việt Nam	Phó Trợ lý thanh niên	THCS-THPT Diên Hồng	ĐHSP/GDCT	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
7	Ngô Thị Cẩm Tiên	Nữ	12/10/1996	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Diên Hồng	ĐHSP/Tiếng Anh	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
8	Trần Yến Minh	Nữ	05/10/1997	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Diên Hồng	ĐHSP/Ngữ Văn	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
9	Huỳnh Thị Kim Loan	Nữ	05/05/1980	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Diên Hồng	ĐHSP/ Âm nhạc	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
10	Nguyễn Hoàng Phát	Nam	01/01/1990	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Đức Trí	Thạc sỹ/Vật lý	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
11	Nguyễn Xuân Ngân	Nam	22/09/1984	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Đức Trí	Thạc sỹ Tiếng Anh	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
12	Nguyễn Văn Tiến	Nam	24/04/1994	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Đức Trí	ĐHSP/Tiếng Anh	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
13	Lê Thị Mỹ Trinh	Nữ	06/12/1999	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Đức Trí	ĐHSP/ Tiếng Anh	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
14	Hồng Thị Thanh Tâm	Nữ	16/01/1993	Kinh	Việt Nam	giáo viên	THCS-THPT Đức Trí	Thạc sỹ/ hình học Topo (ĐHSP/Toán)	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
15	Bùi Hương Giang	Nữ	13/05/1984	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Đức Trí	CĐSP/Sử- Địa	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
16	Đoàn Nhật Hoàng	Nam	27/09/1990	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Đức Trí	ĐHSP/Anh văn	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
17	Nguyễn Thị Quỳnh Diễm	Nữ	03/01/1995	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Đức Trí	ĐHSP/Sinh học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Chức danh/Chức vụ	Tên đơn vị công tác	Trình độ/chuyên môn	Ghi chú (Phân lớp)
1	2	3	04/01/1900	5	6	7	8	9	10
18	Đào Thị Thanh Mai	Nữ	01/04/1993	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Đức Trí	Thạc sĩ/ĐHSP/Vật lý	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
19	Nguyễn Kim Qui	Nam	08/03/2000	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Đức Trí	ĐHSP/Tiếng Anh	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
20	Nguyễn Văn Mạnh	Nam	06/07/1995	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Đức Trí	ĐHSP/Vật lý; Thạc sĩ/Vật lý.	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
21	Phan Phước Gia	Nam	09/09/1987	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Đức Trí	Thạc sĩ/Toán	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
22	Nguyễn Thị Thùy Dương	Nữ	03/04/1997	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Đức Trí	ĐH/Ngữ Văn	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
23	Lâm Thị Ngọc Dung	Nữ	06/12/1966	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Đức Trí	Thạc sĩ/Toán	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
24	Phan Phước Nhiều	Nam	24/06/2000	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Đức Trí	ĐHSP/ Ngữ văn	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
25	Phùng Thị Ngọc Ánh	Nữ	23/06/2000	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Đức Trí	ĐHSP/Ngữ văn	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
26	Phan Thị Thu Hiền	Nữ	27/04/1993	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Phùng Hưng	ĐHSP/Hóa Học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
27	Trần Thị Phương Ti	Nữ	21/09/1996	Kinh	Việt Nam	giáo viên	THCS-THPT Phùng Hưng	ĐHSP/GDCT	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
28	Đỗ Thị Vân	Nữ	7/8/1971	Kinh	Việt Nam	giáo viên	THCS-THPT Phùng Hưng	ĐHSP/Tiếng Anh	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
29	Nông Ngọc Bích	Nữ	20/11/1987	Tày	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Sương Nguyệt Anh	ĐHSP/ Ngữ Văn	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
30	Nguyễn Văn Huynh	Nam	02/02/1988	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Sương Nguyệt Anh	Cử nhân/Lịch sử	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
31	Nguyễn Bảo Việt	Nữ	04/10/1975	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Sương Nguyệt Anh	CĐSP/Toán tin	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
32	Nguyễn Thị Thùy Vân	Nữ	03/07/2022	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Sương Nguyệt Anh	CĐSP/KTNN	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
33	Huỳnh Kim Long	Nam	08/06/1988	Hoa	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Sương Nguyệt Anh	ĐHSP/ Vật Lí	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
34	Vũ Ngọc Tân	Nam	01/04/1987	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/ TPCM	THPT An Lạc	ĐHSP/ Hoá học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
35	Nguyễn Thị Trúc Thy	Nữ	16/05/1977	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bà Điểm	ĐHSP/Ngữ văn	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
36	Nguyễn Thị Hồng Duyên	Nữ	03/07/1972	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bà Điểm	ĐH/Toán học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Chức danh/Chức vụ	Tên đơn vị công tác	Trình độ/chuyên môn	Ghi chú (Phân lớp)
1	2	3	04/01/1900	5	6	7	8	9	10
37	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	07/02/1993	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bà Điểm	ĐH/GDCT	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
38	Đỗ Đăng Khoa	Nam	26/09/1992	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bà Điểm	ĐH/Tiếng Anh	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
39	Tổng Minh Trọng	Nam	14/07/1996	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bà Điểm	ĐH/GDQP&AN	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
40	Trần Nguyễn Phương Anh	Nữ	28/05/1997	kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chánh	Cử nhân/Anh văn	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
41	Nguyễn Thị Kim Cương	Nữ	21/11/1983	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chánh	Đại học /Tiếng Anh	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
42	Phạm Phước Duy	Nam	18/11/1989	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chánh	Đại học /Vật Lý	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
43	Lê Thị Hiền	Nữ	13/03/1987	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chánh	Cử nhân/Lịch Sử	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
44	Nguyễn Hữu Quảng	Nam	23/12/1985	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chánh	Cử nhân/Toán học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
45	Cao Ngọc Xuân	Nam	05/10/1990	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chiểu	ĐHSP/GDTC	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
46	Đinh Sỹ Tuấn	Nam	14/01/1990	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chiểu	ĐHSP/Lịch sử_GDQP	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
47	Hoàng Thị Ngọc Anh	Nữ	02/07/1991	040191 011239	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chiểu	Đại học/Cử nhân Ngữ văn	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
48	Hoàng Thị Thúy	Nữ	16/07/1984	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chiểu	Thạc sỹ/Vật lý	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
49	Huỳnh Thị Thanh Hiền	Nữ	13/11/1998	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chiểu	ĐHSP/Sinh học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
50	Huỳnh Thị Thanh Loan	Nữ	20/03/1981	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chiểu	Thạc sỹ / Hóa học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
51	Lê Thị Ái Phi	Nữ	07/04/1996	2E+08	Việt Nam	Giáo Viên	THPT Bình Chiểu	ĐHSP/ Thê Chất	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
52	Lê Thị Vui	Nữ	20/10/1988	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chiểu	Thạc sĩ/ GDCT	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
53	Lê Thu Trang	Nữ	09/04/1996	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chiểu	ĐHSP/ Sinh học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
54	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	06/10/1994	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chiểu	ĐHSP/Vật lý	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
55	Nguyễn Ngọc Vân Anh	Nữ	09/12/1987	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chiểu	Thạc sỹ/Hoá học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Chức danh/Chức vụ	Tên đơn vị công tác	Trình độ/chuyên môn	Ghi chú (Phân lớp)
1	2	3	04/01/1900	5	6	7	8	9	10
56	Nguyễn Nguyên Chương	Nam	22/02/1994	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chiểu	ĐHSP/Toán học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
57	Nguyễn Thanh Cầm	Nam	16/10/1982	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chiểu	ĐHSP/Vật lý	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
58	Nguyễn Thị Hà Phương	Nữ	11/10/1992	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chiểu	Thạc sĩ/Toán, ĐHSP/Toán	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
59	Nguyễn Thị Hương	Nữ	14/06/1985	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chiểu	ĐHSP/ Ngữ văn	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
60	Nguyễn Thị Thắm	Nữ	01/03/1996	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chiểu	Thạc sĩ /Toán	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
61	Phạm Thị Thu Sen	Nữ	30/8/1998	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chiểu	ĐHSP/Địa lí	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
62	Trần Huy Khôi	Nam	02/06/1983	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chiểu	ĐHSP/Ngữ Văn	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
63	Trần Thị Duyên	Nữ	16/02/1997	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chiểu	ĐHSP/Lịch Sử	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
64	Trần Trung Tín	Nam	27/10/1995	Kinh	Việt Nam	Giáo Viên	THPT Bình Chiểu	ĐHSP/Toán Học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
65	Nguyễn Thị Mỹ Như	Nữ	05/03/1986	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Hưng Hòa	ĐH/Anh Văn	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
66	Dương Chí Bảo	Nam	27/11/1997	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Hưng Hòa	ĐHSP/Hóa học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
67	Trần Thị Trang	Nữ	22/10/1992	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Hưng Hòa	ĐHSP/Ngữ Văn	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
68	Trần Duy Cường	Nam	05/11/1990	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Hưng Hòa	Thạc sĩ/Toán	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
69	Nguyễn Xuân Thân	Nam	15/04/1988	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Hưng Hòa	ĐHSP/ Toán	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
70	Đoàn Thị Ngọc Trinh	Nữ	10/08/1984	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Bình Khánh	ĐHSP/Ngữ văn	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
71	Nguyễn Bích Như	Nữ	16/02/1990	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Khánh	ĐHSP/Ngữ văn	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
72	Phạm Thị Thanh Hằng	Nữ	03/04/1997	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Khánh	ĐHSP/Toán	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
73	Nguyễn Thị Kim Thanh	Nữ	25/07/1981	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Bình Khánh	ĐHSP/Vật lý	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
74	Nguyễn Thị An	Nữ	15/09/1994	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Khánh	ĐHSP/Hóa học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Chức danh/Chức vụ	Tên đơn vị công tác	Trình độ/chuyên môn	Ghi chú (Phân lớp)
1	2	3	04/01/1900	5	6	7	8	9	10
75	Bùi Thị Thùy	Nữ	02/05/1983	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Khánh	ĐHSP/GDTC	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
76	Lê Thị Mỹ Thuận	Nữ	22/08/1992	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Khánh	ĐHSP/Lịch sử	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
77	Lê Văn Thanh	Nam	10/07/1990	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Khánh	ĐHSP/Vật lý	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
78	Hồ Thị Hồng Nhạn	Nữ	08/12/1996	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Cù Chi	ĐHSP/Sinh học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
79	Trần Thị Kim Quyên	Nữ	25/02/1996	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Cù Chi	ĐHSP/Lịch sử	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
80	Nguyễn Hoàng Nhân	Nam	02/08/1997	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Cù Chi	ĐHSP/ Ngữ Văn	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
81	Trần Dương Quốc Anh	Nam	13/11/1996	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Dương Văn Thi	ĐHSP/Sinh học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
82	Nguyễn Thị Thu Trang	Nữ	31/08/1983	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Dương Văn Thi	ĐH KHXHNV/Lịch sử	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
83	Trần Ngọc Yến Nhi	Nữ	13/10/1998	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Dương Văn Thi	ĐHSP/Toán học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
84	Nguyễn Đức Hậu	Nam	30/11/1998	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Dương Văn Thi	ĐHSP/Hóa học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
85	Nguyễn Thụy Mộng Trinh	Nữ	29/12/1998	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Dương Văn Thi	ĐHSP/Ngữ văn	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
86	Quách Ái Mi	Nữ	14/04/1998	Hoa	Việt Nam	Giáo viên	THPT Dương Văn Thi	ĐHSP/Vật Li	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
87	Nguyễn Đình Nhấn	Nam	02/05/1995	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Dương Văn Thi	ĐHSP/GDQPAN	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
88	Huỳnh Thị Kim Liên	Nữ	01/01/1996	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Dương Văn Thi	ĐHSP/GDTC	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
89	Lê Bá Bát Trân	Nam	31/10/1993	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Dương Văn Thi	ĐHSP/Lịch sử	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
90	Huỳnh Tiểu My	Nữ	24/06/1996	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Dương Văn Thi	ĐHSP/Sinh học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
91	Nguyễn Văn Thuận	Nam	21/10/1994	kinh	Viet Nam	Giáo viên	THPT Dương Văn Thi	ĐHSP/Vật Lý	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
92	Lê Thị Nguyệt Châu	Nữ	02/06/1981	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Dương Văn Thi	ĐH/CNTT	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
93	Phạm Như Hiền	Nữ	05/02/1991	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Dương Văn Thi	Thạc sỹ/ Giáo dục học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Chức danh/Chức vụ	Tên đơn vị công tác	Trình độ/chuyên môn	Ghi chú (Phân lớp)
1	2	3	04/01/1900	5	6	7	8	9	10
94	Bùi Thị Linh	Nữ	18/09/1994	Mường	Việt Nam	Giáo Viên	THPT Giồng Ông Tố	ĐHSP/Ngữ Văn	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
95	Đào thị kim ngân	Nữ	20/08/1985	Kinh	Việt Nam	Không	THPT Giồng Ông Tố	ĐHSP/Hóa học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
96	Lê Thị Lệ Uyên	Nữ	01/10/1984	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Giồng Ông Tố	ĐHSP/Sinh	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
97	Bế Ngọc Sang	Nam	11/06/1995	Tày	Việt Nam	Giáo viên	THPT Lê Trọng Tấn	ĐHSP/Hoá học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
98	Trương Thị Thanh Tâm	Nữ	21/08/1981	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Lê Trọng Tấn	Thạc sỹ/Vật Lý Điện tử	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
99	Hoàng Thị Vân	Nữ	20/11/78	Tày	Việt Nam	Giáo viên	THPT Lê Trọng Tấn	Thạc sỹ/ QLGD	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
100	Nguyễn Hồng Hải	Nam	26/03/1997	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Long Thới	ĐHSP/ Ngữ văn	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
101	Phan Thị Xuân Thảo	Nữ	28/03/1982	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Long Thới	Thạc sỹ/KHTN/ Vật lý	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
102	Lê Phạm Duy	Nam	01/05/1985	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Long Thới	ĐHSP/GDTC	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
103	Đỗ Thị Hằng	Nữ	09/07/1982	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Long Trường	Thạc sỹ/Lịch Sử	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
104	Mai Thị Phượng	Nữ	27/11/1990	Kinh	Việt Nam	Giáo Viên	THPT Long Trường	Đại học SP/ Anh văn	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
105	Phan Thị Cẩm Tú	Nữ	07/12/1996	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Long Trường	ĐHSP/GDQP&AN	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
106	Trần Thị Hoàng Trúc	Nữ	24/11/1995	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Lý Thường Kiệt	ĐHSP/Tiếng Anh	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
107	Kiên Thị Bích Trâm	Nữ	1/9/1991	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Lý Thường Kiệt	Thạc sỹ/Vật Lý	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
108	Mai Thị Niên	Nữ	27/02/1987	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Lý Thường Kiệt	ĐH /Sinh học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
109	Lê Thị Thanh Mai	Nữ	07/04/1982	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Lý Thường Kiệt	Thạc sỹ/ Hóa học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
110	Vương Hoàng Phương	Nữ	18/09/1980	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Lý Thường Kiệt	ĐH KHTN/ Toán Tin	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
111	Nguyễn Kim Anh	Nữ	20/02/1979	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Lý Thường Kiệt	ĐHSP/Ngữ Văn	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
112	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	04/05/1987	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Năng khiếu Thể dục thể thao	ĐH/Toán tin	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Chức danh/Chức vụ	Tên đơn vị công tác	Trình độ/chuyên môn	Ghi chú (Phân lớp)
1	2	3	04/01/1900	5	6	7	8	9	10
113	Đỗ Hà Linh	Nam	28/09/1986	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Năng khiếu Thể dục thể thao	ĐHSP/Toán	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
114	Lê Thị Hồng Ngọc	Nữ	16/12/1999	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Năng khiếu Thể dục thể thao	ĐHSP/Toán học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
115	Trần Tuấn Anh	Nam	17/02/1991	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Năng khiếu Thể dục thể thao	ĐHSP/Toán	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
116	Hoàng Văn Anh	Nam	06/02/1983	Tày	Việt Nam	Giáo viên	THPT NK TDĐT huyện Bình Chánh	Thạc sĩ/ Vật lý	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
117	Dịp Ngọc Châu	Nữ	09/04/1995	Hoa	Việt Nam	Giáo viên	THPT NK TDĐT huyện Bình Chánh	ĐHSP/Lịch sử	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
118	Hứa Quang Danh	Nam	01/01/1996	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT NK TDĐT huyện Bình Chánh	ĐHSP/Toán	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
119	Phạm Đức Lâm	Nam	08/02/1995	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT NK TDĐT huyện Bình Chánh	ĐHSP/Sinh học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
120	Võ Minh Thành	Nam	01/04/1994	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT NK TDĐT huyện Bình Chánh	ĐHSP/Vật lý	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
121	Nguyễn Minh Hằng	Nữ	10/06/1989	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT NK TDĐT huyện Bình Chánh	ĐHSP/Vật lý	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
122	Nguyễn Thị Ánh Minh	Nữ	06/11/1978	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT NK TDĐT huyện Bình Chánh	Thạc sĩ/Văn học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
123	Đỗ Khắc Điền	Nam	31/07/1997	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT NK TDĐT huyện Bình Chánh	ĐHSP/Hóa học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
124	Tôn Thất Kỳ Hương	Nam	20/08/1975	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT NK TDĐT huyện Bình Chánh	Đại học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
125	Nguyễn Thị Hồng Đào	Nữ	20/12/1997	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT NK TDĐT huyện Bình Chánh	Thạc sĩ/Giáo dục học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
126	Nguyễn Thị Ngọc Trúc	Nữ	28/10/1995	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT NK TDĐT huyện Bình Chánh	Thạc sĩ/CN Sinh học ĐHSP/Sinh học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
127	Nguyễn Huyền Nga	Nữ	09/02/1985	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT NK TDĐT huyện Bình Chánh	Thạc sĩ/Văn học nước ngoài	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
128	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Nữ	20/08/1987	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Chí Thanh	ĐHSP/Hoá Học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
129	Lê Thị Minh Hằng	Nữ	12/02/1988	Kinh	Việt Nam	Giáo Viên	THPT Nguyễn Chí Thanh	Thạc sĩ	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
130	Dương Thị THường	Nữ	26/03/1986	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Chí Thanh	Thạc sĩ/ Ngữ văn	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
131	Nguyễn Thị Bích Hạnh	Nữ	01/03/1983	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Hiền	ĐHSP/Lịch sử	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Chức danh/Chức vụ	Tên đơn vị công tác	Trình độ/chuyên môn	Ghi chú (Phân lớp)
1	2	3	04/01/1900	5	6	7	8	9	10
132	Nguyễn Văn Dương	Nam	16/09/1968	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Hiền	Thạc sỹ	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
133	Phạm Thị Xuân Hạnh	Nữ	12/02/1982	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Hiền	Thạc sỹ/Vật Lý	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
134	Đinh Thị Thủy	Nữ	13/04/1987	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Huệ	ĐHSP/ Hoá học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
135	Lê Thị Cảnh Băng	Nữ	01/01/1994	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Huệ	ĐHSP/ Ngữ Văn	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
136	Hoàng Thị Lệ	Nữ	27/02/1984	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Huệ	ĐHSP/ Địa Lý Thạc sỹ/QLGD	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
137	Bùi Thị Thu Hà	Nữ	24/12/1981	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Huệ	Đại học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
138	Lê Nguyễn Thu Hương	Nữ	26/10/1978	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Huệ	ĐHKHTN/ Vật lý	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
139	Nguyễn Thị Lan	Nữ	20/04/1974	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Huệ	ĐHSP/ Vật lý	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
140	Phạm Thị Thái	Nữ	12/09/1988	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Huệ	Thạc sỹ/Toán Giải Tích	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
141	Lê Thanh Nhã	Nữ	12/08/1999	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Cử nhân Toán	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
142	Nguyễn Thị Hương	Nữ	15/04/1990	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Cử nhân GDCT	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
143	Đoàn Phạm Thanh Tâm	Nữ	13/09/1986	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Tất Thành	ĐH/Hoá học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
144	Hồ Thị Tuyết Minh	Nữ	15/11/1976	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Tất Thành	ĐHSP/Lịch sử	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
145	Lại Chí Hiếu	Nam	10/04/1989	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Tất Thành	Thạc sỹ Vật Lý	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
146	Lê Nguyễn Diễm Như	Nữ	06/12/1998	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	ĐHSP/Tiếng Anh	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
147	Nguyễn Văn Hưng	Nam	14/03/1998	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	ĐHSP/Toán	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
148	Nguyễn Trần Như Thủy	Nữ	12/05/1997	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Đại học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
149	Phạm Thị Thu Hiền	Nữ	27/08/1990	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Thạc sỹ/ĐHSP/Toán học	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
150	Nguyễn Hải Nhi	Nữ	05/05/1999	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	ĐHSP/Tiếng Anh	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Chức danh/Chức vụ	Tên đơn vị công tác	Trình độ/chuyên môn	Ghi chú (Phân lớp)
1	2	3	04/01/1900	5	6	7	8	9	10
151	Hồ Hoài Khanh	Nam	11/02/1987	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Thạc sỹSP/Ngữ văn	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
152	Trần Hoàng Thúy Nga	Nữ	30/10/1997	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	ĐHSP/Vật lý	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
153	Lê Minh Chiến	Nam	10/05/1997	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCD	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	ĐHSP/GDQP&AN	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
154	Trương Hồng Loan	Nữ	05/01/1994	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	ĐHSP/Tiếng Anh	Lớp B (26/7/2022-28/7/2022)
155	Nguyễn Trọng Quốc Thái	Nam	09/11/1992	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Trãi	ĐHSP/Hóa học	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
156	Kiều Thị Loan	Nữ	22/02/1993	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Trãi	ĐHSP/Tiếng Anh	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
157	Nguyễn Hoàng Duy Minh	Nam	05/09/1996	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Văn Cừ	Thạc sỹ/Toán giải tích	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
158	Thạch Tuyết	Nam	01/01/1992	Khmer	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Văn Cừ	Đại học	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
159	Tô Ngọc Hân	Nữ	29/09/1998	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Văn Cừ	ĐHSP/Sinh học	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
160	Cao Thủy Linh	Nữ	20/01/1990	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Văn Tăng	ĐHSP/ Tiếng Anh	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
161	Trần Thị Thuý Trang	Nữ	17/10/1989	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Văn Tăng	ĐHSP/Toán học	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
162	Võ Chánh Trực	Nam	06/05/1985	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Văn Tăng	ĐHSP/ thể dục thể thao	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
163	Phan Hoàng Lan	Nữ	02/12/1982	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Phú Hòa	ĐH/Tiếng Anh	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
164	Nguyễn Thị Kim Huệ	Nữ	29.10.1976	Kinh	Việt Nam	TTCD	THPT Phú Hòa	ĐHSP Tiếng Anh	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
165	Trần Nhật Nữ	Nữ	27/05/1982	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Phú Hòa	ĐHSP/ Tiếng Anh	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
166	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	Nữ	05/12/75	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Phú Hòa	ĐH KHXH_NV/Tiếng Anh	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
167	Trần Hữu Trọng	Nam	15/01/1997	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Tân Thông Hội	ĐHSP-GDQP	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
168	Lê Thị Kim Tuyền	Nữ	01/01/1989	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Tân Thông Hội	ĐHSP-Hóa học	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
169	Nguyễn Thị Thanh	Nữ	12/02/1979	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Tân Thông Hội	ĐHSP/Tiếng Anh	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Chức danh/Chức vụ	Tên đơn vị công tác	Trình độ/chuyên môn	Ghi chú (Phân lớp)
1	2	3	04/01/1900	5	6	7	8	9	10
170	Đào Ngọc Lam	Nữ	07/07/1993	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Tân Thông Hội	ĐHSP-Tin học	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
171	Trần Thị Minh Phúc	Nữ	14/07/1984	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Tây Thạnh	Thạc sĩ/Ngữ văn	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
172	Lại Phát Tài	Nam	25/09/1992	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Tây Thạnh	ĐH/Ngữ văn	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
173	Hoàng Thị Mi Na	Nữ	13/10/1992	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Tây Thạnh	ĐHSP/GDCT	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
174	Ngô Khắc Thiên Quang	Nam	22/03/1985	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Tây Thạnh	ĐHSP/Vật Lý	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
175	Trần Ngọc Trang	Nữ	04/01/1997	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Tây Thạnh	ĐHSP/Tiếng Anh	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
176	Đoàn Cẩm Tú	Nữ	11/10/1997	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Tây Thạnh	ĐHSP/ Toán	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
177	Bùi Thảo Loan	Nữ	19/04/1997	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Tây Thạnh	ĐHSP/Tiếng anh	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
178	Huỳnh Lợi Tài	Nam	23/04/1990	Hoa	Việt Nam	Giáo viên	THPT Tây Thạnh	Đại học	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
179	Hán Quốc Dũng	Nam	17/07/1991	Chăm	Việt Nam	Giáo viên	THPT Tây Thạnh	Thạc sĩ/ Toán giải tích	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
180	Nguyễn Thanh Ngọc Thủy	Nữ	30/11/1988	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Thủ Đức	ĐHSP/Vật lý	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
181	Lương Tú Cường	Nam	30/03/1986	Kinh	Việt Nam Giáo viên	Giáo viên	THPT Thủ Đức	ĐHSPKT/Cơ khí chế tạo máy	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
182	Huỳnh Thị Thủy Loan	Nữ	30/05/1985	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Thủ Đức	Thạc sỹ/Toán	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
183	Đặng Thị Thu Thủy	Nữ	08/11/1990	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Thủ Đức	ĐHSP/ Ngữ văn	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
184	Trần Tuấn Anh	Nam	15/10/1983	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Thủ Đức	ĐHSP/Toán học	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
185	Lê Thị Hồng	Nữ	14/04/1984	Kinh	Việt nam	Giáo viên	THPT Thủ Đức	ĐH -ĐHSP/Chính trị	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
186	Nguyễn Anh Quân	Nam	19/05/1996	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Trần Hữu Trang	ĐHSP/Tiếng Anh	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
187	Chừ Văn Hoàng	Nam	04/06/1989	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Trần Hữu Trang	Thạc sỹ/ Lịch sử thế giới	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
188	Hà Thanh Tâm	Nam	19/08/1989	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Trần Hữu Trang	ĐHSP/Hóa Học	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Chức danh/Chức vụ	Tên đơn vị công tác	Trình độ/chuyên môn	Ghi chú (Phân lớp)
1	2	3	04/01/1900	5	6	7	8	9	10
189	Hồ Thị Hoa	Nữ	05/06/1994	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Trần Hữu Trang	ĐHSP/Lịch sử	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
190	Võ Thị Tám	Nữ	15/08/1988	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Trần Hữu Trang	Thạc sĩ/Địa lí học	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
191	Phạm Thị Hiền	Nữ	09/09/1977	Kinh	Việt Nam	Giáo Viên	THPT Trần Hữu Trang	Thạc sĩ/ Kỹ Thuật Điện	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
192	Nguyễn Phương Mai	Nữ	20/08/1995	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Trần Hữu Trang	ĐHSP/Tin học	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
193	Nguyễn Thị Hà Giang	Nữ	13/02/1983	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Trần Hữu Trang	Thạc sĩ	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
194	Đào Ngọc Phương Vy	Nữ	28/08/1996	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Trần Hữu Trang	ĐHSP/ Vật Lý	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
195	Tất Vệ Tâm	Nam	27/10/1997	Hoa	Việt Nam	Giáo viên	THPT Trần Hữu Trang	ĐHSP/Toán	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
196	Hoàng Thị Tâm	Nữ	26/11/1982	Kinh	Việt Nam	TPCM	THPT Trần Phú	Thạc sĩ/KH/Ngôn ngữ	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
197	Hồ Kim Phụng	Nữ	26/10/1977	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Trần Phú	Thạc sĩ/ ĐHSP/ Ngữ văn	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
198	Phan Thị Thúy Hằng	Nữ	20/7/1985	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Trần Quang Khải	Thạc sĩ Hóa	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
199	Đỗ Đăng Hoàng	Nam	06/12/1989	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Trần Quang Khải	Thạc sĩ Toán	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
200	Huỳnh Bá Trung	Nam	02/6/1990	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TLTN	THPT Trần Quang Khải	ĐH/GDCT	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
201	Trịnh Thị Tú Linh	Nữ	26/07/1996	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Trần Văn Giàu	ĐHSP/Tiếng Anh	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
202	Nguyễn Trần Đăng Khoa	Nữ	17/11/1997	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Trưng Vương	Đại học	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
203	Trần Chí Thành	Nam	26/10/1996	Kinh	Việt Nam	Trợ lý thanh niên	THPT Trưng Vương	Thạc sĩ	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
204	Nguyễn Khắc Duy	Nam	31/08/1996	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Vĩnh Lộc B	ĐHSP/Tiếng anh	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
205	Huỳnh Minh Ngọc	Nữ	09/01/1993	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Vĩnh Lộc B	ĐHSP/ Anh	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
206	Phạm Lê Hưng Phúc	Nữ	01/04/1996	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Vĩnh Lộc B	Đại học	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
207	Huỳnh Minh Vương	Nam	17/01/1992	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Vĩnh Lộc B	Thạc sĩ/Vật lý	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Chức danh/Chức vụ	Tên đơn vị công tác	Trình độ/chuyên môn	Ghi chú (Phân lớp)
1	2	3	04/01/1900	5	6	7	8	9	10
208	Trần Đại Dương	Nam	02/10/1995	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Vĩnh Lộc B	ĐHSP/Hoá học	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
209	Lý Châu Len	Nữ	01/01/1980	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Vĩnh Lộc B	ĐHSP/Ngữ văn	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
210	Bùi Tấn Lộc	Nam	05/02/1995	Kinh	Việt Nam	Giáo Viên	TH-THCS-THPT Hòa Bình	ĐHSP/Ngữ Văn	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
211	Trần Nữ Hoàng Phi	Nữ	26/04/1996	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	TH-THCS-THPT Hòa Bình	ĐHSP/Địa lí	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
212	Nguyễn Minh Quân	Nam	10/03/1996	Kinh	Việt Nam	Giáo Viên	TH-THCS-THPT Hòa Bình	ĐHSP/GDTC	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
213	Phạm Thị Yến	Nữ	29/11/1993	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	TH-THCS-THPT Hòa Bình	ĐHSP/Hóa học	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
214	Huỳnh Thị Kiều Oanh	Nữ	07/10/1995	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	TH-THCS-THPT Hòa Bình	ĐHSP/ Ngữ Văn	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
215	Lê Thị Nam	Nữ	29/05/1995	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	TH-THCS-THPT Hòa Bình	ĐH/Ngôn ngữ Anh	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
216	Lê Thị Hoàng Yến	Nữ	15/04/1991	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	TH-THCS-THPT Hòa Bình	ĐH/Vật lý	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
217	Nguyễn Thị Truyen	Nữ	10/07/1992	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	TH-THCS-THPT Tre Việt	Thạc sỹ/ Vật Lý	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
218	Trần Thị Tâm	Nữ	05/03/1992	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	TH-THCS-THPT Tre Việt	ĐHSP/GDCT - GDQP	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
219	Đặng Thị Nhàn	Nữ	07/06/1991	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	TH-THCS-THPT Tre Việt	ĐHSP/Hoá học	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
220	Võ Hoàng Dung	Nữ	23/06/1995	Kinh	Việt Nam	Giáo Viên	TH-THCS-THPT Tre Việt	ĐHSP/Ngữ Văn	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
221	Nguyễn Thị Xuân	Nữ	19/04/1984	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	TT GDNN-GDTC Quận 11	ĐHSP/ Vật Lý	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
222	Nguyễn Thị Thuý Thoa	Nữ	24/04/1994	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	TT GDNN-GDTC Quận 11	Toán học	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
223	Võ Văn Sanh	Nam	07/06/1965	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	TT GDNN-GDTC Quận 11	Đại học	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
224	Vũ Đình Tuấn	Nam	23/03/1988	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TPCM	TT GDNN-GDTC Quận 11	Thạc sỹ/ Toán	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
225	Châu Minh Thông	Nam	30/12/1986	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	TT GDNN-GDTC Quận 11	ĐHSP/Toán	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)
226	Nguyễn Xuân Thảo	Nữ	12/08/1974	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	TT GDNN-GDTC Quận 11	ĐHSP/Hoá Học	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Chức danh/Chức vụ	Tên đơn vị công tác	Trình độ/chuyên môn	Ghi chú (Phân lớp)
1	2	3	04/01/1900	5	6	7	8	9	10
227	Nguyễn Kha Linh Phương	Nữ	28/05/1977	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	TT GDNN-GDTX Quận 11	ĐHSP/ Ngữ văn	Lớp C (29/7/2022-31/7/2022)

Tổng danh sách: 227 học viên. 

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THAM DỰ LỚP BỒI DƯỠNG NĂM 2022
(TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN)**

(Kèm theo Thông báo số 2548 /TB-SGDĐT ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Chức danh/Chức vụ	Tên đơn vị công tác	Trình độ/chuyên môn	Ghi chú (Phân lớp)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Trần Thị Tuyết Nhung	Nữ	28/02/1996	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Bắc Sơn	ĐHSP/Tiếng Anh	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
2	Phạm Thị Hải	Nữ	02/07/1980	Mường	Việt Nam	TTCM	THCS-THPT Bắc Sơn	ĐHSP/Ngữ Văn	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
3	Trần Thị Như Hân	Nữ	26/06/1987	Kinh	Việt Nam	TPCM	THCS-THPT Bắc Sơn	ĐHSP/Địa lý	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
4	Phan Thanh Hiền	Nam	02/02/1979	Kinh	Việt Nam	Giáo Vụ	THCS-THPT Quang Trung Nguyễn Huệ	ĐH/Toán Tin	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
5	Nguyễn Phú Hưng	Nam	13/03/1991	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THCS-THPT Quang Trung Nguyễn Huệ	ĐHSP/Vật lý	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
6	Thái Chí Bình	Nam	15/10/1988	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	TT GDNN-GDTX Quận 11	ĐHSP/CNTT	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
7	Phan Nữ Phương Dung	Nữ	03/09/1988	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	TT GDNN-GDTX Quận 11	ĐHSP/Vật lý	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
8	Bùi Thị Mỹ Linh	Nữ	22/10/1982	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TPCM	THCS-THPT Diên Hồng	ĐHGTVT/Tin học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
9	Nguyễn Đức Ngọc	Nam	20/10/1989	Kinh	Việt Nam	TTCM	THCS-THPT Diên Hồng	Thạc sĩ/GDH, ĐH/GDTC	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
10	Võ Thiên An	Nữ	01/08/1989	Kinh	Việt Nam	TTCM	THCS-THPT Đức Trí	Thạc sĩ/ Tiếng Anh	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
11	Lê Văn Quang	Nam	25/11/1988	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Đức Trí	ĐH/GDTC	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
12	Phan Thanh Liêm	Nam	20/11/1987	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THCS-THPT Đức Trí	Thạc sĩ/Toán	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
13	Đặng Ngọc Như Quỳnh	Nữ	08/02/1988	Kinh	Việt Nam	TTCM	THCS-THPT Đức Trí	ĐHSP/Ngữ Văn	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
14	Trương Ngọc Thảo Vân	Nữ	24/08/1994	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Đức Trí	Thạc sĩ/SP/ Địa lý	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
15	Đặng Ngọc Kim Yến	Nữ	09/12/1989	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Đức Trí	Thạc sĩ/ Hoá học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
16	Nguyễn Trần Đăng Khoa	Nam	16/04/1979	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Đức Trí	ĐHSP/Toán	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
17	Trần Sang	Nam	12/06/1991	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THCS-THPT Phùng Hưng	ĐHSP/Tiếng Anh	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
18	Nguyễn Ngọc Quý	Nam	15/01/1986	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THCS-THPT Phùng Hưng	Thạc sĩ/Hóa học ĐHSP/Hóa học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
19	Phạm Thị Diệp	Nữ	01/05/1992	Kinh	Việt Nam	Giáo Viên/TTCM	THCS-THPT Phùng Hưng	ĐHSP/Ngữ Văn	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Chức danh/Chức vụ	Tên đơn vị công tác	Trình độ/chuyên môn	Ghi chú (Phân lớp)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
20	Trần Thanh Chúc	Nam	11/06/1990	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THCS-THPT Phùng Hưng	ĐHSP/Toán học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
21	Nguyễn Thị Cam Phước	Nữ	25/11/1979	Kinh	Việt Nam	TTCM	THCS-THPT Sương Nguyệt Anh	Đại Học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
22	Nguyễn Thị Thanh Phương	Nữ	21/07/1978	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THCS-THPT Sương Nguyệt Anh	ĐHSP/ Vật lý	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
23	Trần Thị Quy	Nữ	28/04/1988	Kinh	Việt Nam	TTCM	THCS-THPT Sương Nguyệt Anh	ĐHSP/ Lịch sử	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
24	Phùng Ngọc Giàu	Nữ	10/12/1988	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT An Lạc	ĐH/CNTT	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
25	Nguyễn Thị Hồng Chung	Nữ	19/12/1983	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT An Lạc	ĐHSP/Lịch sử	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
26	Trần Thảo Uyên	Nữ	27/08/1987	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bà Điểm	Đại học/Tin học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
27	Phan Thị Kim Oanh	Nữ	09/11/1983	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bà Điểm	ĐH/Lịch sử	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
28	Trần Bá Trí	Nam	10/05/1989	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Bà Điểm	Thạc sỹ/Hóa học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
29	Phạm Thị Thương	Nữ	05/04/1985	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TKHD	THPT Bà Điểm	Thạc sỹ/Ngữ văn	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
30	Lương Thành Tâm	Nam	10/07/1990	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Bình Chánh	Thạc sỹ/Hóa học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
31	Lê Minh Hồng	Nữ	27/11/1969	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Bình Chánh	Thạc sỹ/QLGD	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
32	Đoàn Thị Niềm	Nữ	02/06/1987	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Bình Chiểu	Thạc sỹ/TESOL	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
33	Hoàng Thị Hà	Nữ	05/05/1987	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Bình Chiểu	Thiis/Toán	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
34	Hồ Thị Hồng	Nữ	25/09/1984	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Bình Chiểu	Thạc sỹ/Vật Lý	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
35	Nguyễn Chí Linh	Nam	25/01/1994	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Bình Chiểu	ĐH/CGDQP-AN	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
36	Phạm Thị Hồng Thu	Nữ	25/01/1985	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Bình Chiểu	Thạc sỹ/Lịch sử Việt Nam	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
37	Huỳnh Thị Thúy Uyên	Nữ	20/05/1981	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Bình Hưng Hòa	ĐHSP/GDTC	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
38	Nguyễn Đình Hưng	Nam	01/09/1984	Kinh	Việt Nam	Tổ phó CM	THPT Bình Hưng Hòa	ĐH/GDTC- QP	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
39	Nguyễn Thị Bích Tuyền	Nữ	01/03/1988	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TPCM	THPT Bình Hưng Hòa	Thạc sỹ/ Toán	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
40	Bùi Thị Kim Vui	Nữ	23/06/1975	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Bình Khánh	ĐHSP/Sinh học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Chức danh/Chức vụ	Tên đơn vị công tác	Trình độ/chuyên môn	Ghi chú (Phân lớp)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
41	Nguyễn Thị Ngọc	Nữ	17/02/1982	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Củ Chi	ĐHSP/GDCT	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
42	Phạm Xuân Tiến	Nam	29/10/1987	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Củ Chi	ĐH/Lịch sử	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
43	Phan Thị Thuận	Nam	3/5/1980	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Dương Văn Thi	Thạc sỹ	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
44	Nguyễn Đăng Quang Vinh	Nam	19/11/1989	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Dương Văn Thi	ĐHSP/Tiếng Anh	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
45	Ngô Thị Lan	Nữ	12/09/1982	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Dương Văn Thi	Thạc sỹ/ĐHSP/Lịch sử	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
46	Nguyễn Ngọc Phú	Nam	22/01/1977	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Dương Văn Thi	ĐH/GDTC	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
47	Nguyễn Thụy Thanh Tâm	Nữ	16/08/1983	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Dương Văn Thi	ĐHSP/ Ngữ Văn	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
48	Văn Vi Hồng	Nữ	14/10/1983	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Đào Sơn Tây	Thạc sỹ/Hoá học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
49	Nguyễn Thanh Tùng	Nam	12/11/1982	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Đào Sơn Tây	Thạc sỹ/Toán	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
50	HOÀNG THỊ VINH	Nữ	12/05/1987	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Đào Sơn Tây	ĐHSP/ Vật lí	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
51	Trần Minh Nhựt	Nam	15/03/1981	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TPCM	THPT Giồng Ông Tố	ĐHTDĐT/TPHCM/TD	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
52	Hoàng Thị Luyện	Nữ	25/09/1987	Kinh	Việt Nam	TPCM	THPT Giồng Ông Tố	Thạc sỹ Phương pháp giảng dạy	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
53	Nguyễn Thị Thanh Bình	Nữ	13/10/1975	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TPCM	THPT Giồng Ông Tố	Thạc sỹ/Ngữ văn	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
54	Đặng Ngọc Nhiệm	Nam	11/11/1977	kinh	việt nam	Giáo Viên	THPT Hiệp Bình	ĐHSP/ Toán	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
55	Đinh Ngọc Bình	Nam	07/09/1973	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Hiệp Bình	ĐHSP/ Hóa học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
56	Phạm Thị Kiều Ngân	Nữ	10/01/1980	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Hiệp Bình	ĐHSP/Địa lí	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
57	Phan Phi Sơn	Nam	15/03/1983	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TPCM	THPT Hiệp Bình	ĐH/ Anh văn	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
58	Dương Thế Cường	Nam	14/8/1986	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Lê Thánh Tôn	ĐHSP/ Vật lý	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
59	Nguyễn Thị Bảo Châu	Nữ	01/06/1905	Kinh	Việt Nam	TPCM	THPT Lê Thánh Tôn	ĐHSP/ Ngoại ngữ	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
60	Nguyễn Thị Ngọc Lệ	Nữ	18/09/1980	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TPCM	THPT Lê Trọng Tấn	Thạc sỹ/ĐHSP/ Vật lý	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
61	Nguyễn Thị Hải Yến	Nữ	02/10/1885	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TPCM	THPT Lê Trọng Tấn	ĐHKHTN/Vật lý	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Chức danh/Chức vụ	Tên đơn vị công tác	Trình độ/chuyên môn	Ghi chú (Phân lớp)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
62	Nguyễn Lập Hưng	Nam	12/07/1980	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Lê Trọng Tấn	ĐHSP/Tiếng Anh	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
63	Phạm Thị Thuý Hằng	Nữ	26/08/1986	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Long Thới	ĐHSP/Sinh học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
64	Ngô Ngọc Huỳnh Hân	Nữ	06/05/1988	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Lương Văn Can	Thạc sỹ/Hóa học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
65	Đỗ Thị Kim Định	Nữ	30/03/1975	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Lương Văn Can	ĐHSP/Địa lý	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
66	Biện Minh Tân	Nam	25/12/1988	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Lương Văn Can	ĐHSP/Công nghệ	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
67	Hàn Thị Thanh Lan	Nữ	26/08/1993	Kinh	Việt Nam	Bí thư Chi đoàn giáo viên	THPT Lý Thường Kiệt	Thạc sỹ/Toán học	Lớp A (26/7/2022-28/7/2022)
68	Vương Thị Hạnh Trang	Nữ	12/02/1978	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Năng khiếu Thể dục thể thao	ĐHSP/Địa lý	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
69	Chu Thị Mai	Nữ	16/12/1989	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Năng khiếu Thể dục thể thao	ĐH/chuyên ngành sư phạm Ngữ văn	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
70	Đặng Thị Khánh Phương	Nữ	07/11/1985	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Năng khiếu Thể dục thể thao	ĐHSP/Vật lý	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
71	Nguyễn Ngọc Khánh	Nam	19/05/1982	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Năng khiếu Thể dục thể thao	ĐHSP/Toán	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
72	Nông Thị Vân	Nữ	16/08/1987	Nùng	Việt Nam	Giáo viên	THPT NK TDTT huyện Bình Chánh	Đại học	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
73	Văn Thị Kim Thành	Nữ	17/11/1991	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT NK TDTT huyện Bình Chánh	ĐH/ SP Hoá học	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
74	Nguyễn Thị Kim Khương	Nữ	24/09/1995	Kinh	Việt Nam	TPCM	THPT NK TDTT huyện Bình Chánh	Thạc sỹ/ Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
75	Nguyễn Quốc Dũng	Nam	13/03/1980	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Nguyễn An Ninh	Thạc sỹ/Hóa học	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
76	Cao Nguyên Hoàng	Nam	23/07/1984	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Chí Thanh	Thạc sỹ/Toán	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
77	Nguyễn Thị Ninh Hưng	Nữ	19/06/1974	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TPCM	THPT Nguyễn Chí Thanh	ĐHSP/Anh Văn	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
78	Lê Thị Ngọc Dung	Nữ	11/04/1981	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Nguyễn Chí Thanh	Thạc sỹ Văn học Việt Nam	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
79	Thân Thanh Sang	Nam	20/08/1981	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Nguyễn Chí Thanh	ĐHSP/Vật lý	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
80	Lê Tuấn Anh	Nam	13/12/1988	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Nguyễn Huệ	ĐHSP/Thế chất - Quốc phòng	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
81	Phạm Thị Hoài Thanh	Nữ	09/08/1980	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Huệ	ĐHSP/Lý	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
82	Cao Kiều Phương	Nam	01/06/1987	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Nguyễn Huệ	Thạc sỹ GDH/GDTC	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Chức danh/Chức vụ	Tên đơn vị công tác	Trình độ/chuyên môn	Ghi chú (Phân lớp)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
83	Lê Trần Phương Thảo	Nữ	24/08/1988	Kinh	Việt Nam	TPCM	THPT Nguyễn Huệ	Thạc sỹ/Hóa	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
84	Lê Thị Thanh Vang	Nữ	06/09/1979	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Huệ	Thạc sỹ	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
85	Trịnh Lê Minh Vy	Nam	20/01/1988	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Nguyễn Huệ	Thạc sỹ/Kỹ thuật	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
86	Nguyễn Ngọc Thảo Trâm	Nữ	22/09/1988	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Tất Thành	ĐHSP/Vật lý	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
87	Nguyễn Đông Nhựt	Nam	01/05/1987	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/phó TTCM	THPT Nguyễn Tất Thành	Thạc sỹ/Hóa học	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
88	Nguyễn Hoàng Khánh Chi	Nữ	24/04/1982	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TPCM	THPT Nguyễn Tất Thành	Thạc sỹ - ĐHKHXHNV/ Ngữ Văn	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
89	Trương Thị Phương Trang	Nữ	02/04/1981	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/tổ phó CM	THPT Nguyễn Tất Thành	ĐHSP/Sinh học	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
90	Bùi Thị Ngọc Linh	Nữ	02/01/1992	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	ĐHSP/Tin học	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
91	Nguyễn Thị Mỹ Dung	Nữ	11/11/1981	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Thạc sỹ /Toán	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
92	Nguyễn Thúc Duy Phương	Nữ	15/10/1970	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	ĐH/Sinh học	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
93	Lê Thị Hà	Nữ	10/09/1987	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Văn Tăng	ĐHSP/GDCT	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
94	Lê Thị Lan	Nữ	18/01/1987	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Nguyễn Văn Tăng	Thạc sỹSP /Ngữ văn	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
95	Vũ Thùy Trang	Nữ	10/05/1980	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Phú Hòa	Thạc sỹ/CNXHKH	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
96	Nguyễn Thị Minh Tiên	Nữ	28/11/1976	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Phú Hòa	ĐHSP/Địa lý	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
97	Phan Trường Duy	Nam	16/04/1990	Kinh	Việt Nam	Giáo Viên/TPCM	THPT Tây Thạnh	Thạc sỹ/Kỹ Thuật	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
98	Trịnh Thị Tuyết Hồng	Nữ	31/08/1987	Kinh	Việt Nam	TPCM	THPT Tây Thạnh	Thạc sỹ/ Ngôn ngữ học	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
99	Trần Văn Tuấn	Nam	15/06/1991	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TPCM	THPT Tây Thạnh	Thạc sỹ/Toán	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
100	Đặng Thiên Phú	Nam	19/03/1983	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Tây Thạnh	ĐHSPKT/Nhiệt điện lạnh	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
101	Nguyễn Thanh Liêm	Nam	10/10/1987	Kinh	Việt Nam	Giáo Viên	THPT Tây Thạnh	ĐHSP/Thế Dục	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
102	Phương Kim Cường	Nam	16/7/1984	Kinh	Việt nam	TTCM	THPT Tây Thạnh	ĐH/Công nghệ	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
103	Phạm Thị Thoa	Nữ	25/05/1981	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Tây Thạnh	Thạc sỹ	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Chức danh/Chức vụ	Tên đơn vị công tác	Trình độ/chuyên môn	Ghi chú (Phân lớp)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
104	Huỳnh Ngô Minh Tâm	Nam	18/03/1991	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Thủ Đức	Thạc sĩ/Tiếng Anh	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
105	Nguyễn Xuân Nam	Nam	19/04/1987	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Thủ Đức	ĐHT/GDTC	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
106	Phạm Thị Hạnh	Nữ	15/06/1984	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Thủ Đức	Thạc sĩ	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
107	Hồ Văn Kiên	Nam	02/12/1988	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Thủ Đức	Thạc sĩ/Hóa học	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
108	Võ Thị Thanh Nguyệt	Nữ	29/7/1988	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Trần Hữu Tráng	ĐHSP/Ngữ Văn	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
109	Đinh Thị Hồng Xuân	Nữ	29/7/1979	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Trần Hữu Tráng	ĐHSP /Sinh học	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
110	Trần Thị Yến Ngọc	Nữ	27/02/1987	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TPCM	THPT Trần Hữu Tráng	Thạc sĩ/QLGD	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
111	Huỳnh Thái Dương	Nam	11/11/1996	Kinh	Việt Nam	TTVP	THPT Trần Hữu Tráng	ĐHSP/Tin học	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
112	Ngô Ánh Ngọc	Nữ	02/09/1988	Kinh	Việt Nam	Giáo viên /TPCM	THPT Trần Hữu Tráng	ĐH/ Toán	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
113	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Nữ	14/05/1980	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Trần Hữu Tráng	Thạc sĩ/ Anh Văn	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
114	Phạm Thị Thanh Nga	Nữ	24/04/1978	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Trần Phú	ĐHSP/ Hoá học	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
115	Thiều Thị Trúc Uyên	Nữ	27/09/1990	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	THPT Trần Phú	Thạc sĩ/Toán học	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
116	Trần Văn Thuật	Nam	20/02/1988	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	THPT Trần Phú	ĐHSP/Lịch sử	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
117	Trần Phong Điền	Nam	16/7/1968	Kinh	Việt Nam	Tổ phó CM	THPT Trần Quang Khải	Cử nhân Vật Lý	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
118	Trần Thanh Tùng	Nam	12/10/1979	Kinh	Việt Nam	Tổ phó CM	THPT Trần Quang Khải	ĐH Toán	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
119	Đinh Xuân Thịnh	Nam	06/06/1982	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Trần Văn Giàu	Thạc sĩ	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
120	Trịnh Thị Quỳnh Như	Nữ	19/03/1985	Kinh	Việt Nam	TPCM	THPT Trưng Vương	Thạc sĩ	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
121	Nguyễn Thuý Như Bình	Nữ	14/04/1986	Kinh	Việt Nam	TTCM	THPT Vĩnh Lộc B	ĐHSP/tiếng Anh	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
122	Nguyễn Ngọc Diệp	Nam	10/05/1995	Kinh	Việt Nam	Giáo viên /TTCM	TH-THCS-THPT Hòa Bình	ĐH	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
123	Văn Lâm Phương Chi	Nữ	18/06/1983	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	TH-THCS-THPT Hòa Bình	ĐH/Vật lý	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
124	Nguyễn Anh Đào	Nữ	30/09/1973	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	TH-THCS-THPT Hòa Bình	ĐHSP/Hóa học	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Chức danh/Chức vụ	Tên đơn vị công tác	Trình độ/chuyên môn	Ghi chú (Phân lớp)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
125	Trần Hoàng Điền	Nam	22/08/1997	Kinh	Việt Nam	TTCM	TH-THCS-THPT Tre Việt	ĐHSP/GDCT	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
126	Nguyễn Văn Mến	Nam	19/09/1994	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	TH-THCS-THPT Tre Việt	ĐHSP/Lịch Sử	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
127	Võ Nữ Hoàng Hoài Thương	Nữ	16/04/1994	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	TH-THCS-THPT Tre Việt	ĐHSP/Tin học	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
128	Lại Văn Hào	Nam	20/12/1989	Kinh	Việt Nam	TTCM	TH-THCS-THPT Tre Việt	ĐHSP/Vật lí	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
129	Rmah Sol	Nam	08/12/1992	Kinh	Việt Nam	TTCM	TH-THCS-THPT Tre Việt	ĐHSP/Ngữ Văn	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
130	Dương Thanh Xuân	Nữ	02/3/1980	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	TH-THCS-THPT Tre Việt	ĐHSP/Địa lý	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
131	Lại Thị Thắm	Nữ	02/09/1986	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	TH-THCS-THPT Tre Việt	Thạc sỹ/Ngôn ngữ Anh	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
132	Phạm Vũ Kim Thoa	Nữ	13/07/1993	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	TH-THCS-THPT Tre Việt	ĐHSP/Sinh học	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
133	Đoàn Nhật Lâm	Nam	14/04/1990	Kinh	Việt Nam	Giáo viên/TTCM	TH-THCS-THPT Tre Việt	Thạc sỹ/Toán	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)
134	Trần Cẩm Loan	Nữ	07/05/1992	Kinh	Việt Nam	Giáo viên	TH-THCS-THPT Tre Việt	ĐH Hoá	Lớp B (29/7/2022-31/7/2022)

Tổng danh sách: 134 học viên.

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 342 /CBQLGDHCM-ĐT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 7 năm 2022

V/v phối hợp mở các lớp bồi dưỡng

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh tiếp nhận đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng cho cán bộ, viên chức ngành giáo dục trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi cân đối Kế hoạch công tác năm 2022, nhà trường thống nhất phối hợp với quý Sở mở các lớp bồi dưỡng như sau:

1. Tên lớp:

TT	TÊN LỚP	KHAI GIẢNG	HỌC PHÍ	GHI CHÚ
1	Bồi dưỡng giáo viên chủ nhiệm (Lớp A)	8h, 26/7/2022	1.000.000 đ/HV	Học từ 26/7-28/7/2022
2	Bồi dưỡng giáo viên chủ nhiệm (Lớp B)	8h, 26/7/2022	1.000.000 đ/HV	Học từ 26/7-28/7/2022
3	Bồi dưỡng giáo viên chủ nhiệm (Lớp C)	8h, 29/7/2022	1.000.000 đ/HV	Học từ 29/7-31/7/2022
4	Bồi dưỡng Tổ trưởng chuyên môn (Lớp A)	8h, 26/7/2022	1.000.000 đ/HV	Học từ 26/7-28/7/2022
5	Bồi dưỡng Tổ trưởng chuyên môn (Lớp B)	8h, 29/7/2022	1.000.000 đ/HV	Học từ 29/7-31/7/2022

2. Đăng ký học: Các đơn vị lập danh sách cán bộ, viên chức cử đi học gửi về phòng TCCB - Sở Giáo dục và Đào tạo Tp. Hồ Chí Minh để tổng hợp.

3. Đóng học phí: Học viên nộp học phí vào tài khoản dưới đây.

- Trung tâm Đào tạo và Tư vấn giáo dục, Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh.

- Số tài khoản: 0036100021661008, tại Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB) chi nhánh Tp.HCM.

Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh chân thành cảm ơn sự tin tưởng của quý Sở và mong sự hợp tác của hai bên đạt kết quả tốt đẹp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu ĐT, VT.

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO - KHCN**



TS. Vũ Đình Bảy

